Phụ lục I

PHÂN BỔ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TU MƠ RÔNG

(Kèm theo Tờ Trình số /TTr-UBND ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025				Ghi chú
		Tổng 03 CTMTQG	*Trong đó*			
			CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi	CTMTQG giảm nghèo bền vững	CTMTQG xây dựng nông thôn mới	
TỔNG SỐ		**499,543**	**287,707**	**193,066**	**18,770**	(*)
I	**CẤP HUYỆN**	**293,418**	**163,080.400**	**130,338**		
1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	280,590	151,956.400	128,634		
2	Trung tâm Môi trường và Dịch vụ Đô thị	1,704		1,704		
3	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông	11,124	11,124.000			
II	**CẤP XÃ**	**206,124**	**124,626.478**	**62,728**	**18,770**	
1	Xã Đăk Tờ Kan	17,404	10,953.889	4,744	1,706	
2	Xã Đăk Rơ Ông	19,958	11,198.391	7,050	1,710	
3	Xã Đăk Sao	17,698	11,292.140	4,700	1,706	
4	Xã Đăk Na	17,796	11,439.886	4,650	1,706	
5	Xã Đăk Hà	19,426	10,539.514	7,180	1,706	
6	Xã Tu Mơ Rông	18,516	11,310.881	5,499	1,706	
7	Xã Văn Xuôi	17,220	10,963.926	4,550	1,706	
8	Xã Tê Xăng	18,340	11,833.509	4,800	1,706	
9	Xã Ngọk Yêu	17,972	11,116.419	5,150	1,706	
10	Xã Ngọk Lây	20,537	11,930.832	6,900	1,706	
11	Xã Măng Ri	21,258	12,047.091	7,505	1,706	

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Tờ Trình số /TTr-UBND ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông)

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án/công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư (dự kiến)	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025		Bố trí kế hoạch năm 2022		Dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù	Ghi chú
							Tổng số *(tất cả các nguồn vốn)*	*Trong đó: Vốn NSTW*	Tổng số *(tất cả các nguồn vốn)*	*Trong đó: Vốn NSTW*	Tổng số *(tất cả các nguồn vốn)*	*Trong đó: Vốn NSTW*		
TỔNG SỐ							**564,402**	**499,543**	**564,402**	**499,543**	**154,071**	**138,921**		
I	**Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**						**320,872**	**287,707**	**320,872**	**287,707**	**59,116**	**53,742**		
1	**Dự án 1**						**19,711**	**17,919**	**19,711**	**17,919**	**5,696**	**5,178**		
1.1	**Hỗ trợ nhà ở**				**62**		**2,707**	**2,461**	**2,707**	**2,461**	**568**	**516**		
1.1.1	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông		4		174.63	158.75	174.63	158.75	43.66	39.69		
1.1.2	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao		4		174.63	158.75	174.63	158.75	43.66	39.69		
1.1.3	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na		10		436.56	396.88	436.56	396.88	87.31	79.38		
1.1.4	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan		6		261.94	238.13	261.94	238.13	43.66	39.69		
1.1.5	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà		7		305.60	277.81	305.60	277.81	87.31	79.38		
1.1.6	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2022-2025	6	xây dựng 01 căn nhà cấp 4 đảm bảo 3 cứng (nền cứng, khung tường cứng, mái cứng, khoảng 40m2)	261.94	238.13	261.94	238.13	43.66	39.69		
1.1.7	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi		6		261.94	238.13	261.94	238.13	43.66	39.69		
1.1.8	Xã Ngok Yêu	Xã Ngok Yêu	Xã Ngok Yêu		4		174.63	158.75	174.63	158.75	43.66	39.69		
1.1.9	Xã Ngok Lây	Xã Ngok Lây	Xã Ngok Lây		2		87.31	79.38	87.31	79.38	-	-		
1.1.10	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng		7		305.60	277.81	305.60	277.81	87.31	79.38		
1.1.11	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri		6		261.94	238.13	261.94	238.13	43.66	39.69		
1.2	**Hỗ trợ đất ở**				**22**		**960**	**873**	**960**	**873**	**218**	**198**		
1.2.1	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông		8		349	318	349	318	131	119		
1.2.2	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2022-2025	9	Hỗ trợ đất ở cho đối tường thụ hưởng theo quy định	393	357	393	357	-			
1.2.3	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na		5		218	198	218	198	87	79		
1.3	**Hỗ trợ đất sản xuất**				**120**		**2,947**	**2,679**	**2,947**	**2,679**	**614**	**558**		
1.3.1	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông		18		442	402	442	402	49	45		
1.3.2	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao		0		-	-	-	-	-	-		
1.3.3	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na		7		172	156	172	156	49	45		
1.3.4	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan		3		74	67	74	67	-	-		
1.3.5	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà		0		-	-	-	-	-	-		
1.3.6	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2022-2025	31	Hỗ trợ đất sản xuất cho đối tường thụ hưởng theo quy định	761	692	761	692	98	89		
1.3.7	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi		0		-	-	-	-	-	-		
1.3.8	Xã Ngok Yêu	Xã Ngok Yêu	Xã Ngok Yêu		11		270	246	270	246	74	67		
1.3.9	Xã Ngok Lây	Xã Ngok Lây	Xã Ngok Lây		27		663	603	663	603	98	89		

1.3.10	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng		8		196	179	196	179	49	45		
1.3.11	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri		15		368	335	368	335	196	179		
1.4	**Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung**						**13,097**	**11,906**	**13,097**	**11,906**	**4,296**	**3,906**		
1.4.1	Nước sinh hoạt tập trung khu tái định cư Ba Khen-Long Tro xã Văn Xuôi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Văn Xuôi	2022	chủ động cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho thông….; nhằm ngăn ngừa bệnh tật, nhất là các bệnh đường ruột, giải phóng sức lao động ở phụ nữ và trẻ em các khe suối nhỏ; nâng cao đời sống tinh thần của công trình	Sữa chữa, làm mới đập đầu mối, đường ống và các hạng mục khác	3,274	2,977	3,274	2,977	3,274	2,977		
1.4.2	Nước sinh hoạt tập trung Thôn Long Hy 2 - xã Măng Ri		Xã Măng Ri	2022-2023	chủ động cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho thông….; nhằm ngăn ngừa bệnh tật, nhất là các bệnh đường ruột, giải phóng sức lao động ở phụ nữ và trẻ em các khe suối nhỏ; nâng cao đời sống tinh thần của công trình	Sữa chữa đập đầu mối, đường ống và các hạng mục khác	3,274	2,977	3,274	2,977	1,022	929		
1.4.3	Nâng cấp, sữa chữa nước sinh hoạt trung tâm xã Ngọc Yêu		Xã Ngok Yêu	2023-2024	chủ động cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho thông….; nhằm ngăn ngừa bệnh tật, nhất là các bệnh đường ruột, giải phóng sức lao động ở phụ nữ và trẻ em các khe suối nhỏ; nâng cao đời sống tinh thần của công trình	Sữa chữa đập đầu mối, đường ống và các hạng mục khác	3,274	2,977	3,274	2,977				
1.4.4	Nước sinh hoạt tập trung thôn Ngọc Đo - Long Láy 1-Ba Tu 1		Xã Ngok Yêu	2024-2025	chủ động cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho thông….; nhằm ngăn ngừa bệnh tật, nhất là các bệnh đường ruột, giải phóng sức lao động ở phụ nữ và trẻ em các khe suối nhỏ; nâng cao đời sống tinh thần của công trình	Sữa chữa đập đầu mối, đường ống và các hạng mục khác	3,274	2,977	3,274	2,977				
2	**Dự án 2**						**76,801**	**69,819**	**76,801**	**69,819**	**13,824**	**12,567**		
2.1	Hỗ trợ làm nhà dự án định canh, định cư tập trung thôn Đăk Kinh 1 xã Ngok Lây, huyện Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngok Lây	2022	Nhằm ổn định đời sống dân cư trên địa bàn	xây dựng 80 căn nhà cấp 4 đảm bảo 3 cứng (nền cứng, khung tường cứng, mái cứng, khoảng 40m2)	2,640	2,400	2,640	2,400	2,640	2,400		
2.2	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Đăk Hà huyện Tu Mơ Rông		Xã Đăk Hà	2022-2024	Nhằm ổn định đời sống dân cư trên địa bàn	San lấp mặt bằng khoảng 4ha; bồi thường giải phóng mặt bằng, đường nội vùng dự án, hệ thống điện, nước sinh hoạt; nhà sinh hoạt cộng đồng; đường giao thông liên thôn kết nối các khu vực, …	37,311	33,919	37,311	33,919	7,224	6,567		
2.3	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tờ Kan huyện Tu Mơ Rông		Xã Đăk Rơ Ông	2022-2024	Nhằm ổn định đời sống dân cư trên địa bàn	Đường giao thông liên thôn kết nối các khu vực có tiềm năng phát triển, phục vụ sản xuất tập trung của xã dự kiến chiều dài khoảng 7km	22,000	20,000	22,000	20,000	3,960	3,600		
2.4	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đăk sao huyện Tu Mơ Rông		Xã Đăk Sao	2023-2025	Nhằm ổn định đời sống dân cư trên địa bàn	Đường giao thông liên thôn kết nối các khu vực có tiềm năng phát triển, phục vụ sản xuất tập trung của xã dự kiến chiều dài khoảng 5km	14,850	13,500	14,850	13,500	-	-		
3	**Dự án 4**						**159,092**	**140,635**	**159,092**	**140,635**	**27,845**	**25,314**		
3.1	Chợ trung tâm xã Ngok Lây	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngok Lây	2022-2023	Phát triển thương mại tại trung tâm xã Ngok Lây và các vùng lân cận ngày càng vững mạnh, theo hướng văn minh với sự tham gia của các thành phần kinh tế và sự đa dạng của các loại hình tổ chức phân phối, các hoạt động dịch vụ và phương thức kinh	Xây dựng nhà lồng với diện tích khoảng 450m2 và các hạng mục phụ trợ	4,516	4,106	4,516	4,106	2,200	2,000		
3.2	Nâng cấp, sửa chữa đường liên xã Đăk Hà qua xã Đăk Rơ Ông		Xã Đăk Hà-Đăk Rơ Ông	2023-2025	Nâng cấp hoàn thiện đường giao thông kết nối giao thương giữa các xã phía tây với trung tâm huyện và các khu vực lân cận	Nâng cấp, sửa chữa nền, mặt đường; Gia cố hệ thống thoát nước và các hạng mục khác.	19,707	17,916	19,707	17,916	-	-		
3.3	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	1,938	1,762		
3.4	Đường đi khu sản xuất Long Rô	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 1000 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	2,257	1,881	2,257	1,881			x	
3.5	Đường đi khu sản xuất tập trung 03 thôn: Đăk Neang, Tu Cấp, Đăk Ka (đoạn nối tiếp giai đoạn 2)	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 1000 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	2,040	1,700	2,040	1,700			x	
3.6	Đường trục chính nội đồng thôn Tu Cấp	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 880 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,560	1,300	1,560	1,300			x	
3.7	Nâng cấp trạm chuyển tiếp phát thanh xã	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Xây dựng trụ anten và các thiết bị của đài truyền thanh như: Máy phát thanh FM 50W, bộ mã hóa tính hiệu, anten phát, các cụm thu, loa phát …	550	500	550	500				

3.8	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	1,822	1,656		
3.9	Đường đi khu sản xuất Đăk Ter thôn Kon Pia	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 850 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	960	800	960	800			x	
3.10	Cầu treo đi khu sản xuất Đăk Ter thôn Kon Pia	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài 50m, chiều rộng 1,2m. 2 bên đầu cầu đổ bê tông	880	800	880	800				
3.11	Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi Ngô Mông thôn Ty Tu	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 800 m	960	800	960	800			x	
3.12	Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi Đăk Xua, thôn Đăk Hà	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 800 m	960	800	960	800			x	
3.13	Đường đi khu sản xuất Tê Tri thôn Ngọc Leang	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 860 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	960	800	960	800			x	
3.14	Đường đi khu sản xuất Te Pô Booh (đoạn nối tiếp 3) thôn Đăk Pơ Trang	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 830 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,514	1,262	1,514	1,262			x	
3.15	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,275	2,069		
3.16	Cầu tràn thôn Đăk Văn Linh	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài cầu L= 70 m; chiều rộng = 4,0 m	2,200	2,000	2,200	2,000	-			
3.17	Đường đi khu sản xuất Mooi thôn Long Tro	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài tuyến L= 3000 m; Bmặt = 3,0 m; Bnền = 4,0 m	2,400	2,000	2,400	2,000	-		x	
3.18	Cầu treo dân sinh Mô Cô thôn Đăk Văn Linh	Xã Văn Xuôi	Xã Văn Xuôi	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cầu treo dân sinh, chiều dài khoảng 100m, bề rộng cầu khoảng 1,4m, sàn thép, mố cầu, trụ treo dây cáp	1,898	1,726	1,898	1,726	-			
3.19	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Ngọc Yêu	Xã Ngọc Yêu	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,262	2,056		
3.20	Cầu treo Đăk Blây	Xã Ngọc Yêu	Xã Ngọc Yêu	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đầu tư cầu treo bằng sắt thép, Chiều dài cầu khoảng 40m và công trình phụ trợ khác	2,433	2,212	2,433	2,212	-			
3.21	Cầu treo đi khu sản xuất Ngọc Đo	Xã Ngọc Yêu	Xã Ngọc Yêu	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đầu tư cầu treo bằng sắt thép, Chiều dài cầu khoảng 40m và công trình phụ trợ khác	1,925	1,750	1,925	1,750	-			
3.22	Thủy lợi Đăk Kring	Xã Ngọc Yêu	Xã Ngọc Yêu	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đầu tư đập đầu mối bằng bê tông, kênh dẫn nước bằng bê tông cốt thép hoặc ống thép	1,925	1,750	1,925	1,750	-			
3.23	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2022-2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,787	2,533		
3.24	Sửa chữa Đập thủy lợi Chu Chi	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập thủy lợi được đầu tư năm 2013, Hiện đã xuống cấp, hệ thống kênh dẫn nước bị nức gãy, vùi lấp; không đảm bảo cung cấp đủ nước tưới tiêu phụ vụ sản xuất cho người dân, nhu cầu đầu từ sửa chữa đập thủy lợi, hệ thống kênh mương dẫn nước là rất cần thiết	1,100	1,000	1,100	1,000	-			
3.25	Đường trục chính nội đồng thôn Đăk Kinh I (đoạn cuối nối đường BT đi khu sản xuất)	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoản 1200 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	1,440	1,200	1,440	1,200	-		x	
3.26	Sửa chữa Đập thủy lợi Lộc Bông	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập thủy lợi được đầu tư năm 2010, Hiện đã xuống cấp, hệ thống kênh dẫn nước bị nức gãy, vùi lấp; không đảm bảo cung cấp đủ nước tưới tiêu phụ vụ sản xuất cho người dân, nhu cầu đầu từ sửa chữa đập thủy lợi, hệ thống kênh mương dẫn nước là rất cần thiết	1,100	1,000	1,100	1,000	-			
3.27	Đường trục chính nội đồng thôn Đăk Xia (đoạn nối đường liên thôn Đăk Pré đi khu sản xuất) giai đoạn 1	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 1000 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3,5m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	1,200	1,000	1,200	1,000	-		x	

3.28	Sửa chữa Đập thủy lợi Nước Ngôm	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập thủy lợi được đầu tư năm 2008, Hiện đã xuống cấp, hệ thống kênh dẫn nước bị nức gãy, vùi lấp; không đảm bảo cung cấp đủ nước tưới tiêu phụ vụ sản xuất cho người dân, nhu cầu đầu từ sửa chữa đập thủy lợi, hệ thống kênh mương dẫn nước là rất cần thiết	1,154	1,049	1,154	1,049	-			
3.29	Đường trục chính nội đồng thôn Đăk Xia (đoạn nối đường liên thôn Đăk Pré đi khu sản xuất) giai đoạn 2	Xã Ngọk Lây	Xã Ngọk Lây	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 980 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3,5m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	1,200	1,000	1,200	1,000	-		x	
3.30	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2022-2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,912	2,647		
3.31	Đường từ cầu Đăk Sông đi Tu Thó	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 0,6km; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m;Bề rộng lề đường:Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	1,080	900	1,080	900	-		x	
3.32	Đường từ Tu Thó đi khu sản xuất Tân Ba	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 0,5km; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường:Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	1,080	900	1,080	900	-		x	
3.33	Đường từ Đăk Viên đi Tu Thó	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 700 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3,5m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	1,200	1,000	1,200	1,000	-		x	
3.34	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Tê Vông thôn Đăk Viên	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 800 m	960	800	960	800	-		x	
3.35	Đường thôn Đăk Viên đi khu sản xuất	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 980 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3,5m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	960	800	960	800	-		x	
3.36	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Tea Ít thôn Tân Ba	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 800 m	960	800	960	800	-		x	
3.37	Nâng cấp đường nội thôn Đăk Sông	Xã Tê Xăng	Xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 980 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3,5m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	1,413	1,177	1,413	1,177	-		x	
3.38	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	2022-2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	3,007	2,734		
3.39	Đường từ thôn Đắk Dơn lên UBND xã	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 1,3km; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường:Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	2,400	2,000	2,400	2,000	-		x	
3.40	Đường từ thôn Đắk Dơn sang thôn Chung Tam	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 1km; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường:Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	2,400	2,000	2,400	2,000	-		x	
3.41	Đường đi khu sản xuất Dang Bông (đoạn tiếp theo)	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 1,3 m; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường: Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	2,969	2,474	2,969	2,474	-		x	
3.42	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,200	2,000		
3.43	Đường đi khu sản xuất Đăk Hnăng 1	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 1500 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,800	1,500	1,800	1,500	-		x	
3.44	Đường đi khu sản xuất Đăk Hnăng 2	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 800 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	960	800	960	800	-		x	
3.45	Đường nội thôn Kon HNông 3	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 8000 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,019	849	1,019	849	-		x	

3.46	Đường đi khu sản xuất thôn Tê Xô Trong 4	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 1000 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,200	1,000	1,200	1,000	-		x	
3.47	Đường đi khu sản xuất Đăk Nông	Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 1500 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,800	1,500	1,800	1,500	-		x	
3.48	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	1,879	1,708		
3.49	KCH kênh mương Thủy lợi Đăk Ting 1 (sau UBND xã)	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m	660	550	660	550	-		x	
3.50	KCH kênh mương Thủy lợi Ma Rông 2	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m	684	570	684	570	-		x	
3.51	Đường đi KSX thôn Kon Hia 2 (đoạn nhà ông A Phiên)	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 700 m; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường:Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	1,440	1,200	1,440	1,200	-		x	
3.52	Đường đi KSX thôn Kon Hia 1 (đoạn khu di dời)	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 1,3 m; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường:Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	1,800	1,500	1,800	1,500	-		x	
3.53	Đường đi KSX thôn tập trung thôn Kon Hia 1	Xã Đăk Rơ Ông	Xã Đăk Rơ Ông	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp VI, Chiều dài 1,3 m; Bề rộng nền đường: Bn=4,0 m; Bề rộng mặt đường: Bm=3,0m; Bề rộng lề đường: Bl = 2x0,5 m=1m, hệ thống thoát nước dọc tuyến đường KT 40*40*120cm	1,800	1,500	1,800	1,500	-		x	
3.54	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,325	2,113		
3.55	Đường đi KSX Kung Tu thôn Kạch nhỏ	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV, dài 2000m, nền đường 4m, mặt đường 3m, dày 18cm	1,200	1,000	1,200	1,000	-		x	
3.56	Đường đi KSX thôn Kạch lớn 1(Nối tiếp GTNT)	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV, dài 600m, nền đường 4m, mặt đường 3m, dày 18cm	840	700	840	700	-		x	
3.57	Nâng cấp sửa chữa đường liên thôn năng nhỏ 1 - năng nhỏ 2	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV, dài 1000m, nền đường 4m, mặt đường 3m, dày 18cm	1,200	1,000	1,200	1,000	-		x	
3.58	Đường đi KSX Ta Dao thôn Kạch lớn 2	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV, dài 1500m, nền đường 4m, mặt đường 3m, dày 18cm	1,651	1,376	1,651	1,376	-		x	
3.59	Đường nội thôn Năng Lớn 3	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV, dài 300m, nền đường 4m, mặt đường 3m, dày 18cm + rảnh thoát nước rộng 1,2m	840	700	840	700	-		x	
3.60	Cầu tràn thôn Năng Lớn 2	Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cầu BTCT, Chiều dài cầu và đường hai đầu cầu khoảng 30 m	1,100	1,000	1,100	1,000	-			
3.61	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Hệ thống chiếu sáng điện NLMT, trụ sắt D90, chiều dài khoảng 1.000m/thôn	5,500	5,000	5,500	5,000	2,239	2,035		
3.62	Cầu treo Đăk Na đi KSX thôn Đăk Rê 1-Kon Sang	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Làm mới cầu treo bằng thép dài 80m, mặt sàn rộng 1,5m	1,870	1,700	1,870	1,700	-			
3.63	Nâng cấp, sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước đường nội thôn Mô Bành 1 (từ TL 678 vào thôn Mô Bành 1)	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV, dài 1000m, nền đường 4m, mặt đường 3m, dày 18cm	960	800	960	800	-		x	
3.64	Cầu tràn Đăk Chi	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Làm cầu tràn bằng bê tông cốt thép dài 10m, rộng 3,5m	814	740	814	740	-			
3.65	Cầu tràn Đăk Tỏ	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Làm cầu tràn bằng bê tông cốt thép dài 10m, rộng 3,5m	823	748	823	748	-			
3.66	Cầu treo Đăk Chá	Xã Đăk Na	Xã Đăk Na	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Làm mới cầu treo bằng thép dài 50m, mặt sàn rộng 1,5m	1,870	1,700	1,870	1,700	-			

4	**Dự án 5**						**53,031**	**48,210**	**53,031**	**48,210**	**9,545**	**8,677**		
4.1	**Phòng ở cho Học sinh bán trú, nội trú**						**12,292**	**11,175**	**12,292**	**11,175**	**2,458**	**2,235**		
4.1.1	Trường THCS BT DTTS Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Đăk Hà	2023-2024	Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất cho học sinh bán trú, nội trú	sửa chữa nhà ở học sinh bán trú	4,179	3,799	4,179	3,799	-			
4.1.2	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Na		Đăk Na	2022		Xây mới 01 phòng ở	246	223	246	223	246	223		
4.1.3	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Sao		Đăk Sao	2022-2023		Xây mới 05 phòng ở	1,229	1,117	1,229	1,117	738	670		
4.1.4	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Yêu		Ngok Yêu	2025		Xây mới 02 phòng ở	492	447	492	447	-			
4.1.5	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Lây		Ngok Lây	2022		Xây mới 02 phòng ở	492	447	492	447	492	447		
4.1.6	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tê Xăng		Tê Xăng	2023		Xây mới 05 phòng ở	1,229	1,117	1,229	1,117	-			
4.1.7	Trường PTDTBT TH-THCS xã Măng Ry		Măng Ri	2023		Xây mới 04 phòng ở	983	894	983	894	-			
4.1.8	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông		Tu Mơ Rông	2025		sửa chữa nhà ở học sinh 04 phòng	983	894	983	894	-			
4.1.9	Trường PTDTBT TH-THCS xã Văn Xuôi		Văn Xuôi	2025		Xây mới 04 phòng ở	983	894	983	894	-			
4.1.10	Trường PTDTBT TH xã Đăk Hà		Đăk Hà	2022		Xây mới 04 phòng ở	983	894	983	894	983	894		
4.1.11	Trường PTDTBT TH xã Đăk Sao		Đăk Sao	2024		Xây mới 02 phòng ở	492	447	492	447	-			
4.2	**Công trình vệ sinh, nước sạch**						**7,651**	**6,955**	**7,651**	**6,955**	**3,000**	**2,727**		
4.2.1	Trường THCS BT DTTS Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Đăk Hà	2022-2023	Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất (Công trình vệ sinh, nước sạch) cho học sinh	Xây mới 2 khu nhà vệ sinh, 01 giếng khoan	1,530	1,391	1,530	1,391	765	696		
4.2.2	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Na		Đăk Na	2023		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	-			
4.2.3	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Sao		Đăk Sao	2022		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	765	696		
4.2.4	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Yêu		Ngok Yêu	2022		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	765	696		
4.2.5	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Lây		Ngok Lây	2024		Xây mới 1 khu nhà vệ sinh, 01 giếng khoan	765	696	765	696	-			
4.2.6	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông		Tu Mơ Rông	2024		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	-			
4.2.7	Trường PTDTBT TH-THCS xã Văn Xuôi		Văn Xuôi	2025		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	-			
4.2.8	Trường PTDTBT TH xã Đăk Sao		Đăk Sao	2025		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	-			
4.2.9	Trường PTDTBT TH xã Đăk Na		Đăk Na	2022		xây mới 04 phòng vệ sinh	765	696	765	696	705	641		
4.3	**nhà sinh hoạt, giáo dục văn hoá dân tộc**						**6,886**	**6,260**	**6,886**	**6,260**	**1,530**	**1,391**		
4.3.1	Trường THCS BT DTTS Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Đăk Hà	2023	Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất cho học sinh	Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.3.2	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Na		Đăk Na	2023		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.3.3	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Sao		Đăk Sao	2024		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.3.4	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Yêu		Ngok Yêu	2024		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.3.5	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Lây		Ngok Lây	2022		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	765	696		
4.3.6	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tê Xăng		Tê Xăng	2025		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.3.7	Trường PTDTBT TH-THCS xã Măng Ry		Măng Ri	2022		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	765	696		
4.3.8	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông		Tu Mơ Rông	2025		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.3.9	Trường PTDTBT TH-THCS xã Văn Xuôi		Văn Xuôi	2025		Xây mới nhà sinh hoạt 200m2	765	696	765	696	-			
4.4	**Phòng học bộ môn**						**26,203**	**23,821**	**26,203**	**23,821**	**2,556**	**2,324**		
4.4.1	Trường THCS BT DTTS Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Đăk Hà	2023	Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất cho học sinh	Xây mới 04 phòng học bộ môn	2,556	2,324	2,556	2,324	-			
4.4.2	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Na		Đăk Na	2023		Xây mới 03 phòng học bộ môn	1,917	1,743	1,917	1,743	-			
4.4.3	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Sao		Đăk Sao	2024		Xây mới 04 phòng học bộ môn	2,556	2,324	2,556	2,324	-			
4.4.4	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Yêu		Ngok Yêu	2024		Xây mới 03 phòng học bộ môn	1,917	1,743	1,917	1,743	-			
4.4.5	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Lây		Ngok Lây	2023		Xây mới 03 phòng học bộ môn	1,917	1,743	1,917	1,743	-			
4.4.6	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tê Xăng		Tê Xăng	2025		Xây mới 03 phòng học bộ môn	1,917	1,743	1,917	1,743	-			

4.4.7	Trường PTDTBT TH-THCS xã Măng Ry		Măng Ri	2024		Xây mới 03 phòng học bộ môn	1,917	1,743	1,917	1,743	-			
4.4.8	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông		Tu Mơ Rông	2025		Xây mới 04 phòng học bộ môn	2,556	2,324	2,556	2,324	-			
4.4.9	Trường PTDTBT TH-THCS xã Văn Xuôi		Văn Xuôi	2025		Xây mới 03 phòng học bộ môn	1,917	1,743	1,917	1,743	-			
4.4.10	Trường TH xã Đăk Hà		Đăk Hà	2022-2023		Xây mới 07 phòng học bộ môn	4,474	4,067	4,474	4,067	2,556	2,324		
4.4.11	Trường PTDTBT TH xã Đăk Sao		Đăk Sao	2025		Xây mới 04 phòng học bộ môn	2,556	2,324	2,556	2,324	-			
5	**Dự án 6**						**8,014**	**7,285**	**8,014**	**7,285**	**1,447**	**1,315**		
5.1	**Đầu tư bảo tồn mỗi một làng truyền thống tiêu biểu**						**5,342**	**4,857**	**5,342**	**4,857**	**-**	**-**		
	Làng Ba Khen, xã Văn Xuôi	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông	Văn Xuôi	2023-2025	Bảo tồn giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và hỗ trợ phát triển du lịch	Bảo tồn các công trình kiến trúc, các công cụ lao động, cảnh quan không gian văn hoá.Trò chơi dân gian; dân ca, dân nhạc, dân vũ; lễ hội truyền thống; ngữ văn dân gian; trang phục truyền thống; nghề thủ công truyền thống; văn hóa ẩm thực truyền thống; tri thức dân gian Hỗ trợ xúc tiến, quảng bá du lịch; Hỗ trợ phát triển thương hiệu du lịch ...	5,342	4,857	5,342	4,857	-	-		
5.2	**Đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao**						**2,671**	**2,428**	**2,671**	**2,428**	**1,447**	**1,315**		
5.2.1	Thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông	Văn Xuôi	2022	đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao	Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.2	Thôn Pu Tá, xã Măng Ri		Măng Ri	2022		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.3	Thôn Long Láy, xã Măng Ri		Măng Ri	2022		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.4	Thôn Đăk Viên, xã Tê Xăng		Tê Xăng	2022		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.5	Thôn Kạch Nhỏ, xã Đăk Sao		Đăk Sao	2022		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.6	Thôn Tu Mơ Rông, xã Tu Mơ Rông		Tu Mơ Rông	2022		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.7	Thôn Lộc Bông, xã Ngọc Lây		Ngok Lây	2022		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	178	162		
5.2.8	Thôn Đăk Kinh 1, xã Ngọc Lây		Ngok Lây	2022-2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	100	91		
5.2.9	Thôn Mô Bành, xã Đăk Rơ Ông		Đăk Rơ Ông	2022-2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	100	91		
5.2.10	Thôn Măng Lỡ, xã Đăk Rơ Ông		Đăk Rơ Ông	2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	-			
5.2.11	Thôn Tê Xô Trong, xã Đăk Tờ Kan		Đăk Tờ Kan	2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	-			
5.2.12	Thôn Mô Pả, Xã Đăk Hà		Đăk Hà	2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	-			
5.2.13	Thôn Tu Mơ Rông, Xã Đăk Hà		Đăk Hà	2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	-			
5.2.14	Thôn Đăk Riếp 2, xã Đăk Na		Đăk Na	2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	-			
5.2.15	Thôn Long Láy 1, Xã Ngọc Yêu.		Ngok Yêu	2023		Đầu tư, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao và hỗ trợ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể thao	178	162	178	162	-			
6	**Dự án 10**						**4,223**	**3,839**	**4,223**	**3,839**	**760**	**691**		
-	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông	các xã trên địa bàn huyện	2022-2025	Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận khoa học công nghệ và quảng bá các sản phẩm của địa phương cho bạn bè trong nước và thế giới, ứng dụng công nghệ thông tin góp phần giảm nghèo thông tin, …	Xây dựng11 điểm hỗ trợ đồng bào DTTS ứng dụng CNTT để phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn các xã	4,223	3,839	4,223	3,839	760	691		
II	**Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**						**222,883**	**193,066**	**222,883**	**193,066**	**74,308**	**66,409**		
1	**Dự án 1**						**222,883**	**193,066**	**222,883**	**193,066**	**74,308**	**66,409**		
1.1	***Tiểu dự án 1***						***222,883***	***193,066***	***222,883***	***193,066***	***74,308***	***66,409***		
1	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Hia 3, xã Đăk Rơ Ông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT cấp C; Chiều dài khoảng 1.400 m; Bề rộng nền 4m; Bề rộng mặt 3m; Bề rộng lề đường mỗi bên 0,5m; Hoàn thiện công trình thoát nước và các hạng mục khác	3,876	3,524	3,876	3,524	3,876	3,524		

2	Nâng cấp đường giao thông thôn Năng Lớn 1, xã Đăk Sao	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Sao	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nâng cấp, sửa chữa nền; Gia cố mặt và lề đường BTXM; Làm mới hệ thống cống thoát nước ngang, thoát nước dọc và các hạng mục khác	4,500	4,091	4,500	4,091	4,500	4,091		
3	Thủy lợi xã Đăk Sao (Hạng mục: thủy lợi Đăk Prí)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Sao	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập tràn BTCT, kênh và công trình trên kênh	2,475	2,250	2,475	2,250	2,475	2,250		
4	Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Na	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT cấp C; Chiều dài khoảng 1.400m; Bề rộng nền đường 3m; Bề rộng mặt đường 2m; Bề rộng lề mỗi bên 0,5m; Rãnh dọc đào trần và gia cố; Hoàn thiện công trình thoát nước ngang	4,400	4,000	4,400	4,000	4,400	4,000		
5	Gia cố các hạng mục xung yếu; Bố trí điện chiếu sáng các thôn trên địa bàn xã Đăk Na	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Na	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Gia cố mái taluy, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng và một số hạng mục khác	1,870	1,700	1,870	1,700	1,870	1,700		
6	Đường liên thôn từ thôn Tu Cấp vào thôn Đăk Ka - Văn Sang - Đăk Neang, xã Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Tu Mơ Rông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT cấp B; Chiều dài khoảng 1150 m; Bề rộng nền 5m; Bề rộng mặt 3,5m; Bề rộng lề đường mỗi bên 0,75m; hoàn thiện công trình thoát nước và các hạng mục khác	4,510	4,100	4,510	4,100	4,510	4,100		
7	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Chum 2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Tê Xăng	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài khoảng 300m; Bề rộng nền đường Bn=4m; Bề rộng mặt đường Bm=3m; Bề rộng lề đường mỗi bên 0,5m; hoàn thiện hệ thống thoát nước và các hạng mục khác	1,430	1,300	1,430	1,300	1,430	1,300		
8	Gia cố các hạng mục xung yếu trên tuyến đường vào và đường nội bộ khu tái định cư thôn Tu Thó, xã Tê Xăng	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Tê Xăng	2022-2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Gia cố mái taluy, nền, mặt đường và lề đường BTXM; hệ thống thoát nước và một số hạng mục khác	3,850	3,500	3,850	3,500	3,850	3,500		
9	Sửa chữa đường vào khu tái định cư thôn Long Tro, Ba Khen, xã Văn Xuôi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Văn Xuôi	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sửa chữa, gia cố nền, mặt đường và lề đường BTXM; Gia cố hệ thống thoát nước và các hạng mục khác	2,420	2,200	2,420	2,200	2,420	2,200		
10	Nước sinh hoạt thôn Ba Tu 3, xã Ngọc Yêu	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngọc Yêu	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập đầu mối; đường ống dẫn nước; bể lọc; bồn chứa và các hạng mục khác	3,824	3,476	3,824	3,476	3,824	3,476		
11	Khu văn hóa thể thao xã Ngọk Lây	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngọk Lây	2022-2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân bóng đá; Sân khấu; Sân đường bê tông và các hạng mục phụ trợ khác	1,998	1,816	1,998	1,816	1,998	1,816		
12	Trường mầm non xã Đăk Hà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà học 04 phòng và các hạng mục phụ trợ	4,840	4,400	4,840	4,400	4,840	4,400		
13	Quảng trường kết hợp Khu thể thao xã Đăk Hà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	San ủi mặt bằng; hệ thống thoát nước, mái taluy và các hạng mục phụ trợ	4,477	4,070	4,477	4,070	4,477	4,070		
14	Khu Văn hóa, kết hợp dụng cụ thể dục thể thao, xã Đăk Hà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân đường nội bộ; Cây xanh, thảm cỏ và các hạng mục phụ trợ	4,950	4,500	4,950	4,500	4,950	4,500		
15	Nước sinh hoạt trung tâm xã Đăk Hà (hạng mục nhánh nhỏ)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Thiết kế đường ống và các hạng mục khác	1,210	1,100	1,210	1,100	1,210	1,100		
16	Đường thôn Ty Tu đi khu sản xuất tập trung xã Đăk Hà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2022-2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường giao thông loại B, chiều dài tuyến 3600m, Bn=4m, Bn=3m, hệ thống thoát nước và các hạng mục khác	9,764	8,876	9,764	8,876	6,435	5,850		
17	Nhà rông thôn Đăk Plò (NRVH)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Diện tích 100 m2, sàn, cột BTCT, mái tôn	120	100	120	100	120	100	x	
18	Nhà rông thôn La Giông (NRVH)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Diện tích 100 m2, sàn, cột BTCT, mái tôn	120	100	120	100	120	100	x	
19	KCH kênh mương Thủy lợi Đăk Vin 1 (Mô Bành)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Dài 0,6km, KT mương 40*50cm	480	400	480	400	480	400	x	
20	Giếng đào (NSH) thôn La Giông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Công trình Giếng đào chiều sâu khoảng 17-25m, đường kính D100, sân giếng bê tông 3,16*3,16m	594	495	594	495	594	495	x	
21	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Kon Hia 1	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài 400m, dày 16cm, rộng 3m	720	600	720	600	720	600	x	
22	Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi Gia Bao (Đoạn cuối)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Kiên cố hóa kênh mương Bê tông xi măng theo thiết kế của UBDN tỉnh, dự kiến chiều dài tuyến khoảng 180m	216	180	216	180	216	180	x	

23	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Kinh I	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 7500m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x5;mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	744	620	744	620	744	620	x	
24	Đường đi khu sản xuất Măng Rương 1, 2 (đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 800m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	960	800	960	800	960	800	x	
25	Đường đi khu sản xuất Đăk Chum 1, xã Tu Mơ Rông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tu Mơ Rông	xã Tu Mơ Rông	2022-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 600m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	4,979	4,149	4,979	4,149	1,286	1,072	x	
26	Làm mới nhà rông thôn Đăk Pơ Trang	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	
27	Làm mới nhà rông thôn Kon Pia	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	
28	Làm mới nhà rông thôn Ty Tu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	
29	Đường nội thôn Mô Pả	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 80m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	156	130	156	130	156	130	x	
30	Đường nội thôn Đăk Hà (đoạn vào nhà A Hồ)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 400m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	600	500	600	500	600	500	x	
31	Đường trục chính nội đồng thôn Đăk Hà	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 650m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	960	800	960	800	960	800	x	
32	Đường đi khu sản xuất Đăk Tơ Lá (giai đoạn 2), xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 380m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	720	600	720	600	720	600	x	
33	Đường đi khu sản xuất Chang Hai thôn Long Láy 1 (đoạn nối tiếp), xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 380m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	600	500	600	500	600	500	x	
34	Đường nội thôn Đăk Sông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 365 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	720	600	720	600	720	600	x	
35	Đường nội thôn Tu Thó	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 365 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	720	600	720	600	720	600	x	
36	Đường đi khu sản xuất thôn Ngọc La (đoạn nối tiếp Ai Len)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 320m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	960	800	960	800	960	800	x	
37	Nâng cấp, sửa chữa đoạn đường từ UBND xã qua thôn Chung Tam đến thôn Pu Tá	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Làm lại một số đoạn mặt đường BTXM, mương thoát nước bị hư hỏng (chiều dài đoạn đường khoảng 1.000m)	880	800	880	800	880	800		
38	Làm mới nhà rông thôn Tê Xô Trong	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	
39	Làm mới nhà rông thôn Tê Xô Ngoài	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	
40	Làm mới nhà rông thôn Đăk Trăng	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	
41	Làm mới nhà rông thôn Đăk Hnăng	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	120	100	120	100	120	100	x	

42	Sửa chữa nhà rông thôn Kon Hnông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Khung, dầm cột bằng bê tông, mái lop bằng tranh	24	20	24	20	24	20	x	
43	Sửa chữa nhà rông thôn Đăk Prông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sửa chữa khung nhà, ván sàn	24	20	24	20	24	20	x	
44	Sửa chữa nhà rông thôn Đăk Nông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sửa chữa khung nhà, ván sàn	24	20	24	20	24	20	x	
45	Kiên cố hóa kênh mương thủy lợi Tea Gia	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH 150 m kênh bằng BTCT M250, kích thước kênh 50*50 cm, thành kênh dày 10cm	168	140	168	140	168	140	x	
46	Đường nội thôn Đăk Hnăng 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài tuyến L= 800m; Bmặt = 3,0 m; Bnền = 4,0 m	642	535	642	535	642	535	x	
47	Đường đi khu sản xuất thôn Kạch Lớn 1 (đoạn lên bể nước)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 850m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	720	600	720	600	720	600	x	
48	Đường đi khu sản xuất Ta Cheng thôn Năng nhó 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 350m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 16cm	660	550	660	550	660	550	x	
49	Nước tự chảy phục vụ mô hình trồng dược liệu và các loại cây trồng ứng dụng công nghệ cao xã Đăk Na	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập đầu mối, đường ống, bể trử nước	1,265	1,150	1,265	1,150	1,265	1,150		
50	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Đăk Văn 1 (đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Bê tông kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m	360	300	360	300	360	300	x	
51	Đường nội thôn Ba Khen (Nhánh 2 đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài tuyến L= 100 m; Bmặt = 3,0 m; Bnền = 4,0 m	240	200	240	200	240	200	x	
52	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Đăk Nghên thôn Long Tro	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	KCH kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m tại một số đoạn mương đất cũ bằng mương BTXM, ống xi phông. Phục vụ tưới tiêu nội đồng cho 16 hộ, tổng diện tích 8ha, định hướng sản xuất vụ Đông Xuân (trồng lúa, ngô...)	720	600	720	600	720	600	x	
53	Thủy lợi Đăk Pui, xã Đăk Tờ Kan	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Tờ Kan	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập đầu mối; kênh và công trình trên kênh	3,410	3,100	3,410	3,100				
54	Nâng cấp, sữa chữa nước sinh hoạt thôn Tam Rin	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngọk Yêu	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sửa chữa đập đầu mối, đường ống dẫn nước; bể lọc và các hạng mục khác	2,640	2,400	2,640	2,400				
55	Cầu và đường vào thôn La Giông, xã Đăk Rơ Ông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Rơ Ông	2023-2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cầu bê tông, đường hai đầu cầu; Bn=4m; Bm=3m.	10,575	9,614	10,575	9,614				
56	Khu văn hóa thể thao xã Đăk Sao	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Sao	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân bóng đá, bóng chuyền; san gạt mặt bằng, cổng tường rào, đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ	3,157	2,870	3,157	2,870				
57	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Riếp 1, xã Đăk Na	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Na	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT cấp C; Chiều dài khoảng 2.440m; Bề rộng nền đường 3m; Bề rộng mặt đường 2m; Bề rộng lề mỗi bên 0,5m; Hoàn thiện công trình thoát nước và các hạng mục khác	3,850	3,500	3,850	3,500				
58	Khu văn hóa thể thao xã Tu Mơ Rông	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Tu Mơ Rông	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân bóng đá; Sân khấu; Nhà đa năng; Sân đường bê tông và các hạng mục phụ trợ khác	2,310	2,100	2,310	2,100				
59	Thủy lợi Kô Kíp, xã Ngọk Lây	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngọc Lây	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập đầu mối, kênh và công trình trên kênh	2,420	2,200	2,420	2,200				
60	Trung tâm giáo dục thường xuyên - giáo dục nghề ngh	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà hội trường, san ủi mặt bằng và các hạng mục phụ trợ	3,837	3,488	3,837	3,488				
61	cấp nước sinh hoạt các thôn xã Đăk Hà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Hà	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Thiết kế đường ống và các hạng mục khác	1,210	1,100	1,210	1,100				
62	Nâng cấp, Sửa chữa công trình thoát nước, vĩa hè các tuyến đường khu trung tâm huyện	Trung tâm Môi trường và Dịch vụ Đô thị	xã Đăk Hà	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sửa chữa nền mặt đường, cống, mương thoát nước, kè chắn đất	1,874	1,704	1,874	1,704				

63	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Mô Pành	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV; Dài 400m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	660	550	660	550			x	
64	Đường trục đi KSX thôn Kon Hia 1 (Đoạn chân đèo Vân Loan)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV; Dài 800m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	1,086	905	1,086	905			x	
65	Sữa chữa nâng cấp đường đi khu sản xuất thôn Mô Za (Toàn tuyến 2km)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nâng cấp nền, mặt đường, mương bê tông thoát nước dọc tuyến (2km)	1,800	1,500	1,800	1,500			x	
66	Hội trường Đa Năng Xã Đăk Hà	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà hội trường, thiết bị và các hạnh mục phụ trợ	2,401	1,150	2,401	1,150				
67	Đường đi khu sản xuất Đăk Psi thôn Ba Tu 2 (đoạn nối tiếp), xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 380m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	1,080	900	1,080	900			x	
68	Hội trường Đa Năng Xã Tê Xăng	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà hội trường, sân đường nội bộ	2,286	1,150	2,286	1,150				
69	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ thôn Pu Tá đi làng cũ	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nâng cấp, sửa chữa đoạn đường 1,2km (mở rộng 1m mặt đường BTXM, hệ thóng mương thoát nước hai bên đường)	1,200	1,000	1,200	1,000				
70	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Pu Tá	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 320 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,380	1,150	1,380	1,150			x	
71	Hội trường Đa Năng Xã Đăk Tờ Kan	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà hội trường, thiết bị các hạng mục phụ trợ	2,300	1,164	2,300	1,164				
72	Cầu treo Đăk Tu thôn Kon Cung	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV; Dài 900m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	1,265	1,150	1,265	1,150				
73	Hội trường Đa Năng Xã Đăk Na	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Gia cố rãnh bằng BTXM M75 chiều dài 1.000m; KT (40x40x1,2)cm	2,416	1,164	2,416	1,164				
74	Hội trường Đa Năng Xã Văn Xuôi	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2023	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà hội trường, thiết bị và các hạnh mục phụ trợ	2,286	1,150	2,286	1,150				
75	Khu văn hóa thể thao xã Đăk Tờ Kan	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Đăk Tờ Kan	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng, Sân bóng đá, bóng chuyền; san gạt mặt bằng, cổng tường rào, đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ	4,620	4,200	4,620	4,200				
76	Khu văn hóa thể thao xã Tê Xăng	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Tê Xăng	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân bóng đá, bóng chuyền; san gạt mặt bằng, cổng tường rào, đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ	2,695	2,450	2,695	2,450				
77	Khu văn hóa thể thao xã Văn Xuôi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Văn Xuôi	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân bóng đá, bóng chuyền; san gạt mặt bằng, cổng tường rào, đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ	2,915	2,650	2,915	2,650				
78	Khu văn hóa thể thao xã Ngọc Yêu	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngọc Yêu	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng, Sân bóng đá, bóng chuyền; san gạt mặt bằng, cổng tường rào, đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ	4,851	4,410	4,851	4,410				
79	Cầu tràn qua suối thôn Mô Za, xã Ngọk Lây	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Ngọk Lây	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cầu bê tông cốt thép và đường dẫn hai đầu cầu	10,181	9,255	10,181	9,255				
80	Thủy lợi IPOI, xã Măng Ri	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Măng Ri	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đập đầu mối, kênh và công trình trên kênh	4,950	4,500	4,950	4,500				
81	Đường trục thôn đi KSX tập trung thôn Đăk Plò	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 700m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	672	560	672	560			x	
82	Giếng đào thôn Mô Bành (NSH)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Công trình Giếng đào chiều sâu khoảng 15-17m, đường kính D100, sân giếng bê tông 3,16*3,16m	1,320	1,100	1,320	1,100			x	
83	KCH kênh mương Thủy lợi Đăk Win 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Dài 0,32km, KT mương 40*50cm	720	600	720	600			x	

84	Nâng cấp, sửa chữa đường vào thôn Lộc Bông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 800m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	1,800	1,500	1,800	1,500			x	
85	Đường liên thôn Tu Mơ Rông vào thôn Đăk Chum I, xã Tu Mơ Rông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tu Mơ Rông	xã Tu Mơ Rông	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài khoảng 1.000 m; Bn=4m; Bm=3m.	1,485	1,350	1,485	1,350				
86	Đường trục chính nội đồng thôn Ty Tu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2024-2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 580 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,800	1,500	1,800	1,500			x	
87	Đường đi KSX Te Oa thôn Ngọc Leang	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 520 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,800	1,500	1,800	1,500			x	
88	Nâng cấp mở rộng đường trục thôn Ngọc Đo, xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 800m; Bê tông xi măng M250 đá 2x4	1,260	1,050	1,260	1,050			x	
89	Đường nội đồng thủy lợi Long Láy 3 (Mo Vong), xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 380m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	660	550	660	550			x	
90	Đường ngõ xóm Đăk Viên	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 660 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,380	1,150	1,380	1,150			x	
91	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Long Láy - Đak Dơn	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 320m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	1,200	1,000	1,200	1,000			x	
92	Đường đi khu sản xuất Đăk Prông 1	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Công trình nhóm C, nhóm IV: Dài 300m, rộng mặt đường 3m, nền đường 4m. Thiết kế BT M 250, đá dăm 2*4, chiều dày BT 16 cm	654	545	654	545			x	
93	Đường đi khu sản xuất Đăk Prông 4	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài tuyến L= 800 m; Bmặt = 3,0 m; Bnền = 4,0 m	480	400	480	400			x	
94	Đường đi KSX Năng nhỏ 1 nhánh 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Dài 0,2km, KT mương 40*50cm	1,380	1,150	1,380	1,150			x	
95	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Đăk Riếp 1	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp công trình: Cấp IV; Chiều dài: 110m; Nền đường: 4m; Mặt đường: 3m; Chiều dày: 16cm;	960	800	960	800			x	
96	Đường giao thông vào khu dược liệu, xã Đăk Na	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT l cấp C; Chiều dài khoảng 1.100m; Bề rộng nền đường 3m; Bề rộng mặt đường 2m; Bề rộng lề mỗi bên 0,5m; Rãnh dọc đào trần và gia cố; Hoàn thiện công trình thoát nước ngang	960	800	960	800			x	
97	Đường giao thông thôn Đăk Văn 1, xã Văn Xuôi	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sửa chữa nền, mặt đường và các hạng mục khác	873	727	873	727			x	
98	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Đăk Rơ Tang thôn Đăk Văn 1	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2024	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Bê tông kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m	508	423	508	423			x	
99	Trường mầm non xã Măng Ri	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Măng Ri	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Xây mới nhà học 03 phòng; Cải tạo nhà học hiện có thành nhà hiệu bộ; San nền và các hạng mục phụ trợ	4,613	4,194	4,613	4,194				
100	Nâng cấp đường vào thôn Tu Thó, xã Tê Xăng	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	nền, mặt đường, lề đường BTXM; Kè, gia cố mái tauy, công trình thoát nước và các hạng mục khác	3,960	3,600	3,960	3,600				
101	Cầu tràn Tu Long xã Văn Xuôi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Văn Xuôi	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cầu bê tông cốt thép và đường dẫn 2 đầu cầu	4,510	4,100	4,510	4,100				
102	Khu văn hóa thể thao xã Măng Ri	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Măng Ri	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân bóng đá, bóng chuyền; san gạt mặt bằng, cổng tường rào, đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ	4,400	4,000	4,400	4,000				
103	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn thôn Kon Hia 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài 400m, dày 16cm, rộng 3m	1,968	1,640	1,968	1,640			x	

104	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Kinh I (Đoạn nối tiếp Đường Bê tông đi khu sản xuất nhánh I)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 350m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	1,260	1,050	1,260	1,050			x	
105	Đường đi khu Sản xuất thôn Tu Bung (Đoạn nối đường bê tông - đi khu sản xuất thôn Tu Bung đoạn cuối)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 350 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	1,500	1,250	1,500	1,250			x	
106	Đường đi KSX Tea Rặ thôn Đăk Siêng	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C. Công trình cấp IV. Chiều dài dự kiến 600 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,560	1,300	1,560	1,300			x	
107	Nâng cấp mở rộng đường trục thôn Ba Tu 2. xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 1000m; Bê tông xi măng M250 đá 2x4	1,140	950	1,140	950			x	
108	Đường đi khu sản xuất thôn Ba Tu 3 (giai đoạn 2), xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 400m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	720	600	720	600			x	
109	Đường đi khu sản xuất Răng Ring thôn Đăk Sông	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 640 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê tông xi măng M250 đá 2*4.	780	650	780	650			x	
110	Đường đi khu sản xuất Răng Ring thôn Đăk Sông (giai đoạn 2)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 580 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	780	650	780	650			x	
111	Đường đi khu sản xuất Dang Bông thôn Long Hy	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 320 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,986	1,655	1,986	1,655			x	
112	Nâng cấp, sửa chữa đường nội thôn Ngọc La (3 nhánh)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Làm lại một số đoạn mặt đường BTXM, mương thoát nước bị hư hỏng (chiều dài đoạn đường khoảng 520m)	1,320	1,100	1,320	1,100			x	
113	Giếng đào 7 thôn	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đào mới giếng nước	1,800	1,500	1,800	1,500			x	
114	Đường đi khu sản xuất Đăk Giá	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Dài 0,2km, KT mương 40*50cm	600	500	600	500			x	
115	Nâng cấp sửa chữa đường nội thôn Kạch Lớn 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 400m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm + Rãnh thoát nước rộng khoảng 1,2m.	900	750	900	750			x	
116	Nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước dọc bằng BTXM tuyến đường trục thôn Mô Bành 2	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Gia cố rãnh bằng BTXM M75 chiều dài 1.000m; KT (40x40x1,2)cm	810	736	810	736			x	
117	Cải tạo, nâng cấp đường nội thôn Đăk Văn Linh	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Tuyến đường sau nhiều năm sử dụng, hiện trạng tuyến đường bị hư hỏng tại một số đoạn. Tổng chiều dài cần cải tạo L= 350 m, tận dụng mặt đường cũ làm nền đường, đổ lên một lớp mặt đường BTXM dày 16cm, M250, đá 2x4, nâng cấp lề đường bằng BTXM, cải tạo mương thoát nước. Trong đó: Vị trí cải tạo làng Đăk Linh là 300m; Vị trí cải tạo làng Đăk Văn 3 là 150m.	660	550	660	550			x	
118	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Pu Rang thôn Đăk Văn Linh	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Bê tông kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m	360	300	360	300			x	
119	Kiên cố hóa kênh mương nội đồng thủy lợi Đăk Sang thôn Đăk Văn 1	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2025	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Bê tông kênh mương chiều dài kênh: L= 500 m	360	300	360	300			x	
III	**Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**						**20,647**	**18,770**	**20,647**	**18,770**	**20,647**	**18,770**		
1	**Kế hoạch vốn ĐTPT năm 2021 chuyển sang thực hiện năm 2022**						**20,647**	**18,770**	**20,647**	**18,770**	**20,647**	**18,770**		
1	Đường trục đi KSX thôn Kon Hia 1 *(Đoạn chân đèo vân loan đoạn nối tiếp)*	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 850m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	1,221	1,110	1,221	1,110	1,221	1,110	x	

2	Đường đi KSX thôn La Giông (Đoạn tiếp giáp với đường 4 xã phía tây)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Rơ Ông	xã Đăk Rơ Ông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 400m, Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm	660	600	660	600	660	600	x	
3	Đường đi khu Sản xuất thôn Tu Bung (Đoạn nối đường bê tông - đi khu sản xuất thôn Tu Bung)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 800 m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương thoát nước dọc taluy dương và cống qua đường	1,265	1,150	1,265	1,150	1,265	1,150	x	
4	Đường nội thôn Đăk Xia (sửa chữa nâng cấp đường nội thôn đoạn nối QL 40b đi làng Kô Xia I cũ)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 150m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x6; mương thoát nước dọc taluy dương và cống qua đường	275	250	275	250	275	250	x	
5	Đường trục chính nội thôn Lộc Bông(Đoạn nối tiếp đường bê tông nội thôn Lộc Bông)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Lây	xã Ngọk Lây	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 200m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 2,5m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4; mương Bê tông thoát nước dọc tuyến	337	306	337	306	337	306	x	
6	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Ka tập trung	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tu Mơ Rông	xã Tu Mơ Rông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 640 m; bề rộng mặt đường: 3m; Bề rộng nền đường 4m. Chiều dày 16 cm. Bê tông xi măng M250 đá 2*4	1,067	970	1,067	970	1,067	970	x	
7	Sân thể thao thôn Đăk Neang	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tu Mơ Rông	xã Tu Mơ Rông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Sân tập thể thao đơn giản, diện tích: 200m2	33	30	33	30	33	30	x	
8	Đường trục chính nội đồng thôn Tu cấp nhánh cánh đồng Te Reng	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tu Mơ Rông	xã Tu Mơ Rông	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 450 m; bề rộng mặt đường: 3m; Bề rộng nền đường 4m. Chiều dày 16 cm. Bê tông xi măng M250 đá 2*4	777	706	777	706	777	706	x	
9	Đường nội thôn Kon Pia (Đoạn từ nha A Vang)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài 600 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	777	706	777	706	777	706	x	
10	Đường đi khu sản xuất Te Pô Bô thôn Đăk Pơ Trang	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Hà	xã Đăk Hà	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường cấp IV; chiều dài 860 m; Bề rộng nền đường:Bn=4,0m, bề rộng mặt đường Bm=3,0m, bề rông lề đường Bl=1m.	1,100	1,000	1,100	1,000	1,100	1,000	x	
11	Đường đi thôn Ba Tu 3, xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 1150m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	997	906	997	906	997	906	x	
12	Nâng cấp mở rộng đường trục thôn Long Láy 2, xã Ngọk Yêu	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Ngọk Yêu	xã Ngọk Yêu	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 550m; Bê tông xi măng M250 đá 2x4	880	800	880	800	880	800	x	
13	Đường đi khu sản xuất thôn Tân Ba	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 800 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	1,382	1,256	1,382	1,256	1,382	1,256	x	
14	Giếng đào (15 cái)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Tê Xăng	xã Tê Xăng	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Mặt cắt ngang giếng D=100cm, Kết cấu ống buy: Bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2, chiều dày thành buy d=6cm, chiều cao mỗi ống buy h=50cm, đường kính trong ống buy d=100cm, đường kính ngoài D=112cm.	495	450	495	450	495	450	x	
15	Đường đi khu sản xuất Long Hy (đoạn nối tiếp Ailen)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến 400 m; Bề rộng mặt đường: 3m. Bề rộng nền đường: 4m. Chiều dày 16cm Bê rông xi măng M250 đá 2*4.	990	900	990	900	990	900	x	
16	Đường đi khu sản xuất Irit thôn Ngọc La (đoạn 1)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Măng Ri	xã Măng Ri	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Đường GTNT loại C theo tiêu chuẩn đề án NTM. Công trình cấp IV. Chiều dài tuyến khoảng 370m; Bề rộng nền đường 4m; Bề rộng mặt đường BT 3m. Bê tông xi măng M250 đá 2x4	887	806	887	806	887	806	x	
17	Đường đi khu sx Kon Hnông 1 (đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài tuyến L= 800m; Bmặt = 3,0 m; Bnền = 4,0 m	1,151	1,046	1,151	1,046	1,151	1,046	x	
18	Đường đi khu sx Đăk Trăng 2 (đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Tờ Kan	xã Đăk Tờ Kan	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Công trình nhóm C, nhóm IV: Dài 400m, rộng mặt đường 3m, nền đường 4m. Thiết kế BT M 250, đá dăm 2*4, chiều dày BT 16 cm	726	660	726	660	726	660	x	
19	Đường nội thôn Kạch Nhỏ (đoạn nhà A Nuân)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp IV;Dài 450m,Nền đường 4m;mặt đường 3m;dày 18cm + Rãnh thoát nước 1,2m.	1,217	1,106	1,217	1,106	1,217	1,106	x	

20	Giếng đào thôn Kạch Lớn 1	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Sao	xã Đăk Sao	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Công trình Giếng đào chiều sâu khoảng 17-25m, đường kính D100, sân giếng bê tông 3,16*3,16m	660	600	660	600	660	600	x	
21	Đường trục thôn Mô Bành 2 (đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp công trình: Cấp IV; Chiều dài: 900m; Nền đường: 4m; Mặt đường: 3m; Chiều dày: 16cm	1,393	1,266	1,393	1,266	1,393	1,266	x	
22	Đường nội thôn Hà Lăng và hệ thống thoát nước (Đoạn vào nhà rông văn hóa thôn)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Đăk Na	xã Đăk Na	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Cấp công trình: Cấp IV; Chiều dài: 110m; Nền đường: 4m; Mặt đường: 3m; Chiều dày: 16cm;	484	440	484	440	484	440	x	
23	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Văn 2 nhánh 1 (đoạn nối tiếp)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài khoảng 640 m; Bn=4m; Bm=3m. Mặt đường BTXM dày 16cm, M250, đá 2x4.	990	900	990	900	990	900	x	
24	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Văn 1 (nhánh 3)	Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG xã Văn Xuôi	xã Văn Xuôi	2022	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới	Chiều dài khoảng 580 m; Bn=4m; Bm=3m. Mặt đường BTXM dày 16cm, M250, đá 2x4.	887	806	887	806	887	806	x	

Phụ lục II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông)

TT	Danh mục mục tiêu, nhiệm vụ	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 (phấn đấu đến năm 2025)	
			HĐND tỉnh giao	Địa phương giao
1	**Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**			
1.1	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2022 - 2025 vùng đồng bào dân tộc thiểu số	%	6-8	6-8
1.2	Xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn			
-	Số xã	xã	2	3
-	Tỷ lệ xã	%	27.27	27.27
1.3	Thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn			
-	Số thôn	thôn	0	0
-	Tỷ lệ thôn	%	0	0
2	**Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**			
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn	%	6-8	6-8
3	**Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**			
-	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	27.27	27.27